

Số: 376 /TB-BVNĐ2

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 03 năm 2024

THÔNG BÁO YÊU CẦU BÁO GIÁ

Phụ kiện thiết bị, vật tư y tế

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Nhi Đồng 2 có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, làm cơ sở tổ chức kế hoạch mua sắm bổ sung Phụ kiện thiết bị, vật tư y tế theo danh mục đính kèm tại Phụ lục 1.

Kính mời các đơn vị có khả năng cung cấp các mặt hàng trên tham gia gửi báo giá về Bệnh viện Nhi Đồng 2 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nhi Đồng 2.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Họ và tên: Trần Phi Phượng Thi
 - Chức vụ: Nhân viên phòng Vật tư – Thiết bị y tế.
 - Số điện thoại: 033.609.9754
 - Email: vtb@benhviennhi.org.vn.
- Cách thức tiếp nhận báo giá: Bản giấy và file mềm excel theo mẫu phụ lục 2 đính kèm.
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng VT-TBYT. Địa chỉ: Số 14 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, TP. HCM.
 - Nhận qua email: vtb@benhviennhi.org.vn.
- Thời gian tiếp nhận báo giá:
Từ 07h ngày 05 tháng 03 năm 2024 đến trước 16h ngày 14 tháng 03 năm 2024
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá:
Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 14 tháng 03 năm 2024

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị): Phụ lục 1 đính kèm;

2. Bảng báo giá: Theo mẫu Phụ lục 2 đính kèm;
3. Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (bằng tiếng Việt);
4. Các thông tin khác (nếu có)

Tên đơn vị tham gia nhận mời chào hàng và số điện thoại: 090 99995799 - 459 46 11

hiểu thêm thông tin.

Bệnh viện Nhi Đồng 2 kính mời đại diện các đơn vị nộp bản báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:VT, VT-TBYT(BTTH, 02).



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

PHẠM NGỌC THẠCH



Phụ lục 1: Danh mục yêu cầu báo giá

(Đính kèm Thông báo số: .../TB-BVNĐ2 ngày ... tháng ... năm ...)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
1	Vi ống thông hút huyết khối mạch máu não đầu mềm, ngắn, tự đi theo mạch máu	Đường kính trong lớn giúp tăng cường lực hút và củng cố độ uyển chuyển khi điều hướng ở đầu xa trên. Đường kính trong 0,07 inch, đường kính ngoài đầu gần 0,0825 inch. Chiều dài làm việc 125cm (chiều dài đầu xa là 19cm, chiều dài đầu gần là 106cm) hoặc 131 cm (chiều dài đầu xa 19cm và chiều dài đầu gần là 112cm), đầu thẳng	6	Cái
2	Bóng đo kích thước lỗ thông liên nhĩ. Tương thích với dây dẫn 0,035 inch	Đường kính: 18mm, 24mm, 34mm	12	Cái
3	Vòng xoắn kim loại bút túi phình mạch não, không phủ gel, siêu mềm các cỡ	Vòng xoắn kim loại chất liệu Platium với các kiểu hình xoắn khác nhau: Xoắn ốc, phức hợp 3D, siêu mềm 2D, siêu mềm 3D. Có 2 hệ thống coil 10 và coil 18, đường kính vòng xoắn từ 1mm đến 24mm, chiều dài coil từ 1cm đến 68cm	60	Cái
4	Kẹp lưỡng cực chống dính	Kẹp lưỡng cực chống dính	36	Cái
5	Clip kẹp mạch máu titanium cỡ micro	Clip kẹp mạch máu bằng titanium nguyên chất, thân hình chữ V. Mặt trong được cắt thành những hình thoi xếp chồng hình kim tự tháp. Cấu trúc răng khóa. Thân clip có tiết diện tam giác giúp bám chặt vào ngàm kim mang - Chiều cao clip đóng 2.6mm - Chiều cao clip mở 2.2mm - Chiều rộng clip mở 3.1mm	500	Cái
6	Clip kẹp mạch máu titanium cỡ nhỏ - trung bình	Clip kẹp mạch máu bằng titanium nguyên chất, thân hình chữ V. Mặt trong được cắt thành những hình thoi xếp chồng hình kim tự tháp. Cấu trúc răng khóa. Thân clip có tiết diện tam giác giúp bám chặt vào ngàm kim mang - Chiều cao clip đóng 4.7mm - Chiều cao clip mở 4.1mm - Chiều rộng clip mở 4.6mm	500	Cái

Tên công ty:



Phụ lục 2

BÁO GIÁ

(Đính kèm Thông báo số: .../TC.TB-BVND2 ngày 01 tháng 03 năm 2024)

Kính gửi: Bệnh viện Nhi Đồng 2

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Nhi Đồng 2, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ và email của hãng sản xuất, nhà cung cấp, trường, hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh)] thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục thiết bị y tế trong danh mục của BV	Danh mục thiết bị y tế	Ký, mã, nhãn hiệu, model ⁽²⁾	Mã HS ⁽³⁾	Mã vật tư theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Đặc tính kỹ thuật ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Hãng sản xuất - Nước sản xuất ⁽⁶⁾	Số lượng/ Khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ chưa bao gồm mục (16) và (17) (VNĐ)	Giá và Quyết định phê duyệt KQ LCNT trong vòng 120 ngày	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VNĐ)	Thuế, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VNĐ)	Tổng đơn giá (ba chữ và hai chữ thập phân) (17) = (13) x (15) + (16)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VNĐ) (18) = (17) x (13)	
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
1	...																	
2	...																	
3	...																	

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

- Bảng báo giá này có hiệu lực trong vòng ngày, [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm [ghi ngày... tháng ... năm kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – yêu cầu báo giá].
- Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày ... tháng ... năm

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có),

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, moel, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (4) Mô tả dựa trên tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ thiết bị y tế (bao gồm hãng sản xuất, nước sản xuất và các thông tin liên quan).
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VTCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

